

BÀI HỌC TỪ BÌNH DÂN HỌC VỤ TRUYỀN THỐNG ĐẾN BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

PGS.TS. Tô Bá Trượng

Viện Nghiên cứu hợp tác phát triển giáo dục

Email: tobatruong@gmail.com

Tóm tắt: Tại buổi gặp mặt đại diện các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhân kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ đạo phát động phong trào “Bình dân học vụ số”, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, nơi người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ. Tổng Bí thư nhấn mạnh đây không chỉ là một sáng kiến giáo dục mà còn là cầu nối giữa quá khứ và tương lai, giúp xây dựng một xã hội giàu tri thức và sức mạnh công nghệ. Từ những bài học kinh nghiệm của Bình dân học vụ truyền thống - xóa mù chữ thực hiện bằng được Bình dân học vụ số để đẩy mạnh sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vườn mình của dân tộc Việt Nam.

Từ khóa: Bình dân học vụ; Bình dân học vụ số; kỷ nguyên vườn mình của dân tộc.

Nhận bài: 08/4/2025; Biên tập: 09/4/2025; Phản biện: 11/4/2025; Duyệt đăng: 12/4/2025.

1. Mở đầu

Với một quốc gia như Việt Nam, giáo dục luôn là nền tảng vững chắc để xây dựng và phát triển đất nước. Từ khi đất nước giành độc lập, một trong những vấn đề cấp bách nhất chính là xóa nạn mù chữ, nâng cao dân trí để mọi người dân đều có thể góp phần vào sự nghiệp chung. Phong trào Bình dân học vụ ra đời vào năm 1945, ngay sau Cách mạng tháng Tám, đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong công cuộc cải cách giáo dục, góp phần giúp hàng triệu người dân Việt Nam thoát khỏi nạn mù chữ và tiếp cận tri thức cơ bản.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, khi xã hội chuyển mình mạnh mẽ trong kỷ nguyên số, yêu cầu mới về Bình dân học vụ số đã trở nên cấp thiết. Phong trào này không chỉ kế thừa tinh thần của phong trào giáo dục truyền thống mà còn phải đáp ứng những nhu cầu mới trong thời đại số hóa, nơi mà công nghệ thông tin đã tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Bình dân học vụ số trở thành công cụ quan trọng để mọi người dân, đặc biệt là nhóm người ở các vùng sâu, vùng xa, có thể tham gia vào sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên số.

Để cập đến Bình dân học vụ số, cả Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nhiều lần nhấn mạnh tầm quan trọng của phong trào “Bình dân học vụ số” trong các phát biểu chính thức gần đây.

Ngày 18/11/2024, tại buổi gặp mặt đại diện các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhân kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ đạo phát động phong trào “Bình dân học vụ số”, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, nơi người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ. Tổng Bí thư nhấn

mạnh đây không chỉ là một sáng kiến giáo dục mà còn là cầu nối giữa quá khứ và tương lai, giúp xây dựng một xã hội giàu tri thức và sức mạnh công nghệ. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, do Tổng Bí thư Tô Lâm ký ban hành, cũng đề cập đến việc thúc đẩy phong trào này.

Ngày 26/3/2025, tại Đại học Bách khoa Hà Nội, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Lễ phát động phong trào và ra mắt nền tảng “Bình dân học vụ số”. Thủ tướng nhấn mạnh phong trào có ý nghĩa quan trọng, nhân văn sâu sắc đối với sự phát triển đất nước, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công cuộc phát triển quốc gia số, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Ông đề nghị phong trào này như một nhiệm vụ chính trị quan trọng, mệnh lệnh từ trái tim, tư duy thông minh của khối óc và hành động quyết liệt từ mỗi người dân.

Mục tiêu chung của phong trào “Bình dân học vụ số” hướng đến “Xóa mù chữ về chuyển đổi số”, giúp người dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, nâng cao nhận thức và kỹ năng số, từ đó không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Xây dựng xã hội tri thức và công dân số, phát huy truyền thống hiếu học, tinh thần học tập suốt đời, hướng tới xây dựng một xã hội thông minh, văn minh và nhân văn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững, góp phần vào công cuộc phát triển quốc gia số, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phong trào Bình dân học vụ truyền thống: Ý nghĩa và giá trị lịch sử

Phong trào Bình dân học vụ được khởi xướng vào năm 1945 trong bối cảnh đất nước vừa giành độc lập, nhưng tỷ lệ mù chữ ở Việt Nam lúc đó lên tới hơn 90%. Đất nước mới giành được độc lập, nhưng sự thiếu hụt về tri thức và kỹ năng của đại bộ phận nhân dân đã trở thành một rào cản lớn đối với sự phát triển kinh tế và xã hội. Trong hoàn cảnh đó, Chính phủ cách mạng lâm thời đã nhanh chóng nhận thức được rằng việc xóa mù chữ và nâng cao dân trí là một nhiệm vụ cấp bách, cần được thực hiện ngay lập tức để xây dựng một đất nước độc lập, tự do và phồn thịnh.

Với mục tiêu xóa mù chữ và giúp đỡ mọi tầng lớp nhân dân tiếp cận kiến thức cơ bản, Bình dân học vụ ra đời như một chiến lược quan trọng trong công cuộc khai sáng dân trí. Phong trào được triển khai rộng rãi trên toàn quốc, với sự tham gia của cả chính quyền và nhân dân. Các lớp học bình dân được tổ chức ngay tại các khu dân cư, nông thôn, nhằm tạo điều kiện cho mọi người dân đều có thể tham gia học tập, bất kể độ tuổi, giới tính hay hoàn cảnh.

- Các biện pháp thực hiện của phong trào bao gồm:

Hình thức học tập đơn giản, dễ hiểu, các giáo trình giảng dạy được soạn thảo với ngôn ngữ dễ hiểu, dễ tiếp cận. Người học không cần phải có điều kiện học tập cao, chỉ cần có ý chí là có thể tham gia. Sử dụng đội ngũ giáo viên tình nguyện, những người trẻ tuổi, những thanh niên đã có kiến thức cơ bản về đọc, viết và tính toán được huy động tham gia giảng dạy cho các lớp học bình dân. Tổ chức lớp học linh hoạt, lớp học không chỉ diễn ra trong trường lớp mà còn được tổ chức tại các khu dân cư, dưới hình thức các nhóm học viên có thể học vào thời gian thuận tiện. Các cuộc vận động trong mọi tầng lớp nhân dân: người biết chữ dạy người chưa biết chữ, con biết chữ dạy cha mẹ chưa biết chữ, chồng biết chữ dạy vợ chưa biết chữ, anh biết chữ dạy em chưa biết chữ,...

- Phong trào Bình dân học vụ đã đạt được những thành tựu vượt ngoài mong đợi: Xóa mù chữ cho hàng triệu người trong thời gian ngắn, đặc biệt là ở các vùng nông thôn và miền núi. Giúp người dân biết đọc, biết tính toán, là tiền đề để xây dựng lực lượng lao động có trình độ cao hơn sau này. Khẳng định giáo dục là quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi người dân và thể hiện quan điểm giáo dục của Đảng và Nhà nước ta, rằng “giáo dục phải đến với tất cả mọi người, không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Giá trị lịch sử của phong trào Bình dân học vụ: Đã làm thay đổi nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của học tập, góp phần xây dựng một nền văn hóa dân tộc có nền tảng vững chắc. Đẩy mạnh sự phát triển về mọi mặt: phong trào đã tạo nền tảng để mở rộng các chương trình giáo dục cao hơn, đặc biệt là đối với lớp trẻ và người dân ở các vùng sâu, vùng xa. Khẳng định sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước đối với công

tác giáo dục, nhất là trong việc nâng cao dân trí để nhân dân có thể tham gia xây dựng đất nước sau chiến tranh.

Phong trào Bình dân học vụ không chỉ có giá trị về mặt giáo dục mà còn có giá trị sâu sắc về mặt chính trị và xã hội. Nó đã tạo ra những bước đệm vững chắc cho sự phát triển của nền giáo dục quốc dân và xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đặc biệt, phong trào này đã góp phần tạo dựng nền tảng ban đầu cho những chính sách giáo dục hiện đại sau này.

2.2. Bình dân học vụ số: Sự kế thừa và phát triển tất yếu

Phong trào Bình dân học vụ truyền thống đã để lại dấu ấn sâu đậm trong lịch sử giáo dục Việt Nam. Chính phong trào này đã góp phần xóa bỏ nạn mù chữ, nâng cao dân trí và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của đất nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại, khi công nghệ số ngày càng đóng vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực, việc phát triển và mở rộng Bình dân học vụ sang một hình thức mới là Bình dân học vụ số là một bước đi tất yếu, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và nâng cao trình độ dân trí trong thời đại số.

- Sự kế thừa từ Bình dân học vụ truyền thống. Bình dân học vụ truyền thống đã đạt được những thành tựu to lớn trong việc xóa mù chữ, giúp hàng triệu người dân, đặc biệt là ở các vùng nông thôn, miền núi, có cơ hội tiếp cận với nền giáo dục cơ bản. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và xu thế toàn cầu hóa, một lần nữa chúng ta nhận thấy nền tảng giáo dục truyền thống không còn đủ đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Sự kế thừa của Bình dân học vụ truyền thống vào Bình dân học vụ số không chỉ là sự chuyển từ hình thức học truyền thống sang học trực tuyến, mà còn là sự tiếp nối và phát huy các giá trị giáo dục cơ bản của phong trào Bình dân học vụ: giúp đỡ mọi người dân có cơ hội học hỏi, nâng cao trình độ văn hóa và kỹ năng cần thiết để tham gia vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

- Phát triển tất yếu trong bối cảnh xã hội số. Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 và sự bùng nổ của công nghệ số, Bình dân học vụ số đã trở thành một phương thức học tập không thể thiếu. Hình thức học trực tuyến và sử dụng công nghệ để cung cấp giáo dục đã tạo ra một bước chuyển quan trọng trong việc làm cho nền giáo dục trở nên dễ dàng tiếp cận hơn với mọi đối tượng, đặc biệt là ở những khu vực khó khăn. Việc triển khai Bình dân học vụ số giúp người dân ở mọi lứa tuổi có thể tham gia học tập ngay tại nhà, qua các thiết bị công nghệ như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân, mà không cần phải di chuyển xa. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian và chi phí học tập mà còn mở ra cơ hội học hỏi rộng rãi cho mọi đối tượng, đặc biệt là người cao tuổi, người dân tộc thiểu số và những người sống ở vùng sâu, vùng xa. Chính vì thế, sự chuyển

mình này là một bước phát triển tất yếu của Bình dân học vụ, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội trong thời đại số.

- Bình dân học vụ số: Lợi ích và thách thức. Tuy nhiên, dù có nhiều tiềm năng, Bình dân học vụ số cũng phải đối mặt với một số thách thức lớn, như khoảng cách kỹ thuật số, thiếu thốn cơ sở hạ tầng công nghệ, và sự không đồng đều trong khả năng tiếp cận công nghệ giữa các vùng miền. Vì vậy, để Bình dân học vụ số thực sự phát huy hiệu quả, chúng ta cần có những chính sách hỗ trợ phù hợp, như nâng cấp hạ tầng Internet ở nông thôn, đào tạo kỹ năng số cho người dân, và phát triển các phương thức học tập linh hoạt, dễ tiếp cận.

Bình dân học vụ số là sự kế thừa và phát triển tất yếu của phong trào Bình dân học vụ truyền thống trong bối cảnh hiện nay. Mặc dù vẫn đối mặt với nhiều thách thức, nhưng với sự quyết tâm và nỗ lực của các cơ quan chức năng, sự đồng hành của cộng đồng và sự sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ, chúng ta hoàn toàn có thể xây dựng một nền giáo dục số toàn diện và bình đẳng cho tất cả mọi người dân, góp phần thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên số.

2.3. Tác động của Bình dân học vụ số đối với sự phát triển đất nước

Chương trình Bình dân học vụ số không chỉ mang lại những lợi ích giáo dục cho người dân mà còn có những tác động sâu rộng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa của đất nước. Những tác động này thể hiện rõ qua nhiều khía cạnh, từ việc nâng cao trình độ dân trí, cải thiện kỹ năng lao động cho người dân đến thúc đẩy sự thay đổi trong cơ cấu kinh tế và tạo ra nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của xã hội.

- Nâng cao trình độ dân trí và cải thiện chất lượng nguồn nhân lực. Một trong những tác động lớn nhất của Bình dân học vụ số là việc nâng cao trình độ dân trí, đặc biệt là đối với các nhóm dân cư ít có cơ hội học tập trước đây, như người dân ở nông thôn, miền núi, và người cao tuổi. Khi được cung cấp các khóa học trực tuyến dễ tiếp cận và phù hợp với nhu cầu học tập của từng nhóm đối tượng, người dân có thể nhanh chóng nâng cao kiến thức cơ bản, từ việc đọc, viết đến các kỹ năng sử dụng công nghệ và kiến thức chuyên môn khác. Điều này không chỉ giúp họ hòa nhập với xã hội hiện đại mà còn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào quá trình phát triển kinh tế và đáp ứng nhu cầu lao động chất lượng cao trong các ngành nghề mới, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật số, dịch vụ và sản xuất.

- Cải thiện khả năng tiếp cận và bình đẳng trong giáo dục. Bình dân học vụ số giúp xóa bỏ rào cản về khoảng cách địa lý, cho phép những người dân ở các vùng sâu, vùng xa, và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận với giáo dục một cách dễ dàng hơn bao giờ hết.

Không còn phải di chuyển xa để tham gia các lớp học truyền thống, người dân có thể học mọi lúc, mọi nơi thông qua điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính cá nhân. Chương trình giúp tạo ra một hệ sinh thái giáo dục công bằng, nơi mọi người dân, dù ở đâu, dù trong hoàn cảnh nào, đều có cơ hội phát triển và học hỏi, góp phần thu hẹp khoảng cách giáo dục giữa các vùng miền và các nhóm xã hội khác nhau.

- Thúc đẩy sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế và phát triển bền vững. Với việc nâng cao trình độ học vấn và kỹ năng số cho người dân, Bình dân học vụ số có thể giúp thúc đẩy sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế từ nền kinh tế nông nghiệp sang nền kinh tế dựa trên nền tảng công nghệ số. Những người học sẽ có khả năng tiếp cận với các ngành nghề mới như công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu, và marketing trực tuyến, tạo ra nguồn lực lao động có tay nghề cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nền kinh tế số. Bằng cách trang bị cho người dân những kỹ năng mới, Bình dân học vụ số cũng đóng góp vào việc phát triển bền vững của đất nước, đảm bảo rằng tất cả mọi người đều có cơ hội tham gia vào quá trình phát triển và không bị bỏ lại phía sau trong xu thế toàn cầu hóa.

- Khơi dậy tinh thần sáng tạo và đổi mới trong cộng đồng. Với những công cụ công nghệ hiện đại và phương pháp học tập linh hoạt, Bình dân học vụ số khuyến khích người dân phát huy tinh thần sáng tạo và đổi mới trong học tập và công việc. Người học không chỉ tiếp thu kiến thức từ các giảng viên mà còn có cơ hội tự học, tham gia vào các dự án cộng đồng và sáng tạo nội dung, ứng dụng công nghệ vào cuộc sống hàng ngày. Điều này có thể dẫn đến sự ra đời của những doanh nghiệp nhỏ, dự án khởi nghiệp và những sáng kiến có ích cho cộng đồng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội.

- Tạo nền tảng cho sự phát triển văn hóa số và sự hội nhập quốc tế. Chương trình Bình dân học vụ số cũng đóng góp vào việc phát triển văn hóa số trong cộng đồng. Việc tham gia vào các lớp học trực tuyến không chỉ giúp người dân nắm bắt được các kiến thức mới mà còn mở rộng tầm nhìn về văn hóa số, giáo dục số và hội nhập quốc tế. Người dân có thể tiếp cận các tài nguyên giáo dục quốc tế, tham gia vào các diễn đàn học thuật toàn cầu, đồng thời giúp họ xây dựng mối quan hệ hợp tác với cộng đồng quốc tế trong các lĩnh vực như công nghệ, khoa học và văn hóa.

- Đóng góp vào mục tiêu phát triển kinh tế xã hội bền vững. Một xã hội với người dân được trang bị kiến thức và kỹ năng số sẽ đóng góp vào mục tiêu phát triển kinh tế xã hội bền vững của đất nước. Chương trình Bình dân học vụ số không chỉ thúc đẩy giáo dục mà còn góp phần tạo ra những giá trị bền vững cho quốc gia, từ việc giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống đến việc cải thiện sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường.

Bình dân học vụ số không chỉ là một công cụ giáo dục đơn thuần mà còn là một nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển toàn diện của đất nước. Chương trình này góp phần vào việc nâng cao dân trí, cải thiện kỹ năng lao động, thúc đẩy sự công bằng trong giáo dục, và hội nhập quốc tế, từ đó tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của xã hội Việt Nam trong kỷ nguyên số. Bình dân học vụ số chính là bước đi tiên phong trong việc hòa nhập đất nước vào nền kinh tế toàn cầu và đáp ứng nhu cầu phát triển trong thời đại mới.

2.4. Những thách thức mới trong thời đại số

Kể từ khi Internet và công nghệ số phát triển mạnh mẽ, xã hội đã chứng kiến một sự thay đổi sâu rộng trong mọi lĩnh vực, từ kinh tế, giáo dục đến văn hóa và xã hội. Sự chuyển mình này đã tạo ra nhiều cơ hội, nhưng cũng đồng thời mang lại không ít thách thức mới, đặc biệt trong việc triển khai các chương trình như Bình dân học vụ số. Dưới đây là những thách thức nổi bật mà phong trào Bình dân học vụ số phải đối mặt trong thời đại số:

- Khoảng cách kỹ thuật số giữa các vùng miền: Mặc dù Việt Nam đang trong quá trình phát triển công nghệ thông tin mạnh mẽ, nhưng khoảng cách kỹ thuật số giữa các khu vực đô thị và nông thôn, miền núi vẫn còn rất lớn. Người dân ở các vùng sâu, vùng xa vẫn gặp khó khăn trong việc tiếp cận với thiết bị công nghệ và kết nối Internet ổn định. Ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, cơ sở hạ tầng còn hạn chế, chỉ khoảng 54,3% thôn bản có đường giao thông, và tỷ lệ hộ gia đình sử dụng điện chỉ đạt trên 60%, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận và sử dụng smartphone của người dân tại đây. Điều này dẫn đến việc không đồng đều trong việc tiếp cận thông tin và học liệu, khiến nhiều người dân chưa thể tham gia vào các chương trình học online hoặc sử dụng công nghệ để nâng cao kỹ năng số của mình.

- Khả năng sử dụng thiết bị công nghệ của người dân: Nhiều người dân đã quen thuộc với các thiết bị công nghệ cơ bản, nhưng không phải ai cũng có khả năng sử dụng Internet và các ứng dụng số một cách thành thạo, mặc dù tỷ lệ sử dụng smartphone cao, vẫn còn một bộ phận dân số chưa tiếp cận được công nghệ này, khoảng 12% người cao tuổi tại Việt Nam sở hữu điện thoại thông minh, và chỉ 6% trong số đó sử dụng máy tính cá nhân. Điều này cho thấy khoảng cách số giữa các thế hệ vẫn còn tồn tại. Đặc biệt là nhóm người cao tuổi và những người ít có điều kiện tiếp cận với công nghệ trong quá khứ. Việc thiếu các kỹ năng sử dụng máy tính, điện thoại thông minh hoặc các phần mềm học tập hiện đại đã trở thành một rào cản lớn đối với việc thực hiện chương trình Bình dân học vụ số.

- Thiếu hụt cơ sở hạ tầng công nghệ ở nhiều nơi. Hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ tại các khu vực xa xôi, vùng sâu, vùng xa còn yếu kém. Việc thiếu sóng điện

thoại, Internet chậm, hoặc không có thiết bị hỗ trợ học tập khiến việc triển khai Bình dân học vụ số trở nên khó khăn. Ngoài ra, chất lượng đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật tại các khu vực này chưa đáp ứng được nhu cầu, làm giảm hiệu quả của việc học qua mạng.

- Vấn đề về thói quen và nhận thức của người dân. Việc chuyển từ học truyền thống sang học qua mạng đòi hỏi người dân phải thay đổi thói quen học tập. Đối với những người chưa quen với việc sử dụng máy tính hay điện thoại thông minh, điều này có thể gây ra sự khó khăn về tâm lý ngại học và sử dụng công nghệ mới. Bên cạnh đó, không phải tất cả mọi người đều nhận thức được tầm quan trọng của việc học qua mạng, đặc biệt là đối với những người đã quen với việc học truyền thống và chưa nhận thức rõ về những lợi ích mà công nghệ số mang lại.

- Nguy cơ của sự phân biệt và bất bình đẳng trong giáo dục: Trong một xã hội số, việc tiếp cận các chương trình học trực tuyến không đồng đều có thể dẫn đến sự tăng trưởng bất bình đẳng giáo dục. Những người có điều kiện và kiến thức về công nghệ sẽ dễ dàng tiếp cận các khóa học, trong khi những người không có điều kiện sẽ bị bỏ lại phía sau. Chính vì thế, việc triển khai các chương trình Bình dân học vụ số cần phải đặc biệt chú trọng đến yếu tố công bằng, không để bất kỳ ai bị loại trừ do thiếu kỹ năng hoặc tài nguyên cần thiết.

- Tăng cường sự tương tác và hỗ trợ từ giáo viên. Một thách thức khác là khả năng tương tác giữa học viên và giảng viên trong môi trường học trực tuyến. Mặc dù các công nghệ như Zoom, Skype, hay các nền tảng học tập trực tuyến giúp kết nối mọi người, nhưng cảm giác thiếu trực tiếp và sự khó khăn trong việc hỗ trợ trực tiếp có thể khiến học viên không nhận được sự giúp đỡ kịp thời. Điều này đặc biệt nghiêm trọng đối với những học viên có kỹ năng học tập yếu, cần sự hỗ trợ và hướng dẫn tận tình trong suốt quá trình học.

- Khả năng cập nhật và duy trì chương trình học số. Các chương trình học trực tuyến luôn phải được cập nhật thường xuyên để bắt kịp với sự thay đổi của công nghệ và nhu cầu thực tế. Tuy nhiên, sự thay đổi quá nhanh chóng của công nghệ cũng là một thử thách lớn trong việc duy trì và nâng cấp các chương trình Bình dân học vụ số. Việc đảm bảo các học liệu luôn được cập nhật chính xác và dễ dàng sử dụng đối với học viên là một yếu tố quan trọng, nhưng cũng đồng thời là một thách thức không nhỏ.

Những thách thức trên không chỉ đe dọa đến hiệu quả của Bình dân học vụ số, mà còn là những vấn đề cần phải được giải quyết để đảm bảo rằng chương trình này có thể thực sự trở thành một công cụ giúp xóa mù chữ trong kỷ nguyên số. Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2025, 100% dân số ở độ tuổi trưởng thành sẽ sở hữu điện thoại thông minh. Đây là một phần trong

Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, nhằm thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện và không để ai bị bỏ lại phía sau. Để đạt được mục tiêu này, việc đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ, nâng cao nhận thức cộng đồng, và đảm bảo sự hỗ trợ liên tục từ các cơ quan chức năng là điều kiện cần thiết.

3. Kết luận

Phong trào Bình dân học vụ số là một bước tiến quan trọng trong việc phát triển giáo dục ở Việt Nam, kế thừa những giá trị truyền thống của Bình dân học vụ và đáp ứng yêu cầu cấp thiết của thời đại số. Chương trình này không chỉ giúp xóa bỏ rào cản về trình độ học vấn và kỹ năng số mà còn mở ra cơ hội học tập, nâng cao dân trí cho tất cả các đối tượng trong xã hội, đặc biệt là những người sống ở vùng sâu, vùng xa, người dân tộc thiểu số và người cao tuổi.

Bình dân học vụ số có tác động sâu rộng đối với sự phát triển của đất nước, không chỉ nâng cao trình độ dân trí mà còn tạo ra nền tảng cho sự chuyển mình trong cơ cấu kinh tế, thúc đẩy sự chuyển đổi số trong các lĩnh vực lao động, sản xuất và dịch vụ. Đồng thời, chương trình giúp mở rộng cơ hội hội nhập quốc tế, xây dựng một xã hội phát triển bền vững, nơi mỗi người dân đều có cơ hội học hỏi và đóng góp vào sự phát triển chung.

Tuy nhiên, để Bình dân học vụ số phát huy hiệu quả, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương, và cộng đồng để giải quyết các thách thức như khoảng cách kỹ thuật số, thiếu cơ sở hạ tầng công nghệ và nâng cao nhận thức của người dân. Với sự quyết tâm và nỗ lực từ mọi phía, Bình dân học vụ số sẽ là một công cụ mạnh mẽ giúp Việt Nam thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, phát triển kinh tế - xã hội, và hòa nhập vào nền kinh tế số toàn cầu trong kỷ nguyên 4.0.

Bình dân học vụ số là sự kế thừa và phát triển tất yếu, mang lại lợi ích không chỉ cho mỗi cá nhân mà còn

cho toàn xã hội, góp phần đưa đất nước Việt Nam vươn lên mạnh mẽ trong thời đại số. ○

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Hữu Thắng, Nguyễn Thị Thanh Hương. (2019). *Giáo dục và đào tạo trong thời đại số: Cơ hội và thách thức*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [2]. Hồ Quang Thái (2020). *Bình dân học vụ và vai trò của nó trong sự nghiệp phát triển giáo dục Việt Nam*. Tạp chí Giáo dục và Phát triển.
- [3]. Tổng cục Thống kê Việt Nam (2021). *Báo cáo về tình hình dân số, lao động và việc làm ở Việt Nam*. Tổng cục Thống kê.
- [4]. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2022). *Đổi mới phương pháp dạy học trong thời đại số: Từ Bình dân học vụ đến Bình dân học vụ số*. Tạp chí Khoa học giáo dục.
- [5]. Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và những thay đổi trong phương thức dạy học*. Nxb. Giáo dục.
- [6]. World Bank (2020). *Digital Transformation and Education: Opportunities for Developing Countries*. World Bank Publications.
- [7]. UNESCO (2021). *Education for Sustainable Development: A Transformative Approach*. UNESCO Publishing.
- [8]. Tạ Quang Vinh (2021). *Chuyển đổi số trong giáo dục Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*. Tạp chí Công nghệ và Giáo dục.
- [9]. Nguyễn Văn Nam, Phan Thị Minh Tâm (2022). *Giáo dục số và những xu hướng mới trong bối cảnh phát triển công nghệ*. Nxb. Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [10]. Phan Đình Diệu (2019). *Bình dân học vụ số và sự phát triển giáo dục ở các vùng nông thôn, miền núi*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ.
- [11]. Hướng đến 100% dân số Việt Nam sẽ sở hữu điện thoại thông minh vào năm 2025, <https://lsvn.vn/huong-den-100-dan-so-viet-nam-se-so-huu-dien-thoai-thong-minh-vao-nam-2025-1708748754-a141232.html>
- [12]. 100% dân số Việt Nam sẽ sở hữu điện thoại thông minh vào năm 2025, <https://www.vietnamplus.vn/100-dan-so-viet-nam-se-so-huu-dien-thoai-thong-minh-vao-nam-2025-post929053.vnp>

LESSONS FROM TRADITIONAL POPULAR EDUCATION TO DIGITAL POPULAR EDUCATION IN THE ERA OF NATIONAL RISE

Assoc.Prof.Dr. To Ba Truong

Institute for Educational Cooperation and Development

Email: tobatruong@gmail.com

Abstract: At the meeting with representatives of teachers and education managers on the occasion of Vietnam Teachers' Day, General Secretary To Lam directed the launch of the "Digital popular education" movement, aiming to popularize basic knowledge about digital transformation to all classes of people, especially in remote areas where people have limited access to technology. The General Secretary stressed that this was not only an educational initiative but also a bridge between the past and the future, helping to build a society rich in knowledge and technological strength. From the lessons learned from traditional popular education - eliminating illiteracy, implementing digital popular education will promote national development in the new era - the era of the Vietnamese people's rise.

Keywords: Popular education, digital popular education, the era of the nation's rise.